TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG -THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19/2020/QĐST-DS	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 27 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 132/2020/TLST–DS ngày 23 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Hoàng D, sinh năm: 1984.

Nơi cư trú: khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Tố T, sinh năm 1981.

Nơi cư trú: khu phố 1, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị Tố T xác nhận có nợ và đồng ý trả cho bà Phạm Thị Hoàng D số tiền hụi là 109.006.000đồng (Một trăm lẻ chín triệu không trăm lẻ sáu ngàn đồng).

Về án phí: Bà Trần Thị Tố T phải chịu 2.725.000đồng (Hai triệu bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Phạm Thị Hoàng D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho bà Phạm Thị Hoàng Diệu số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.725.000đồng (Hai triệu bảy trăm hai mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0021880 ngày 08/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

"Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.”

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP.PRTC;
- THADS TP. PRTC;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hùng